TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH LAI CHÂU	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày: 18/02/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Thanh Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Văn Cường.

Ông: Hạng A Sính.

Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà*:** Ông Đặng Văn Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Tòng Văn T, (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 16/11/1995 tại TD, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản NH, xã BL, huyện TD, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Tòng Văn T, sinh năm 1971 Con bà: Điêu Thị V, sinh năm 1972; Gia đình bị cáo có 03 anh, em ruột. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện TD cho đến nay (có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lò Văn H, sinh năm 2002. Địa chỉ: Bản NT, xã B, huyện TD, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt có lý do)

** Những người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Anh Lường Văn T1, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản M, thị trấn TD, huyện TD, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 20 tháng 8 năm 2021, Tòng Văn T mượn xe mô tô biển kiểm soát 25B1 - 571.56 của Lường Văn T1 đây là xe của Lò Văn H sinh năm 2002, trú tại bản NT, xã B, huyện TD do Lường Văn T1 mượn để sử dụng làm phương tiện đi lại, Khi mượn xe T bảo T1 mượn để đi ra thị trấn TD một lúc, nên T1 đồng ý. Sau khi mượn được xe T điều khiển xe đi từ trường tiểu học Nà Đon đến thị trấn TD (T đang làm sơn tường tại trường tiểu học Nà Đon) để tìm mua Heroine sử dụng cho bản thân. Khi T điều khiển xe mô tô đi đến ngã ba rẽ vào bản Nà Đon thuộc địa phận bản M, thị trấn TD, huyện TD, tỉnh Lai Châu, T gặp một người nam giới khoảng 24 tuổi, T không biết nhân thân lai lịch của người nam giới này giống người nghiện ma túy nên T nhờ người nam giới này đi mua hộ T 400.000 đồng Heroine. Người nam giới nhất trí, cầm tiền rồi đi bộ về hướng chợ tại bản M, thị trấn TD, còn T đứng ở đó đợi.

Khoảng 30 phút sau người nam giới quay lại đưa cho T 01 gói Heroine được gói ngoài bằng một góc mảnh giấy ghi xổ số, mua được Heroine do sợ bị phát hiện nên T cầm gói Heroine trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về phòng ngủ tại trường tiểu học Nà Đon, xã BL để kiểm tra còn người nam giới bán Heroine cho T đi đâu, làm ghì T không biết. Về đến phòng T lấy gói Heroine vừa mua được mở ra kiểm tra T thấy bên trong có 03 cục chất bột khô màu trắng kích thước to nhỏ khác nhau, kiểm tra xong T gói lại như cũ rồi cầm ở tay trái tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1 - 571.56 đi về nhà tại bản NH, xã BL, huyện TD để sử dụng Heroine. Khi đi đến đường nội đồng thuộc bản Nà Đon, xã BL, huyện TD, tỉnh Lai Châu T thấy lực lượng Công an xã BL đang tuần tra kiểm soát tại đây, sợ bị phát hiện nên T đã ném gói Heroine vừa mua được trên tay trái xuống lề đường bên phải thì bị công an xã BL phát hiện, bắt quả tang vào hồi 15 giờ 10 phút cùng ngày.

Tại bản kết luận giám định số 41/KLGĐ cùng ngày 22/8/2021 của ông Phan Văn Huỳnh - Người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Kết luận:

Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Tòng Văn T có khối lượng là: 0,17 gam *(không phẩy mười bẩy gam).*

Tại bản kết luận giám định số 711/GĐ-KTHS ngày 27/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *Ba mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy: loại Heroine.*

Ngoài số Heroine nêu trên, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TD còn tạm giữ của Tòng Văn T vật chứng bao gồm: xe mô tô BKS: 25B1- 571.56, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phàn A Goong số 049119 do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 18/2/2019; một ví giả da màu đen, số tiền 400.000 đồng.

Hiện vật chứng còn lại đang được bảo quản, quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD và một số vật chứng kem theo hồ sơ vụ án. Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSTĐ, ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn H trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1 - 571.56 là tài sản hợp pháp của anh H, anh H cho anh Lường Văn T1 (là em rể) mượn xe, sau đó anh T1 lại cho bị cáo Tòng Văn T mượn xe nhưng không biết việc T sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy, nay anh H không có phương tiện đi lại đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh H chiếc xe trên, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa H nay vị đại diện Viện kiểm sát huyện TD giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Tòng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 14 tháng đến 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tình từ ngày 20/8/2021. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn do công an huyện TD phát hành mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy ghi lô tô xổ số gói vật chứng ban đầu thu giữ của Tòng Văn T – SN: 1995, HKTT: bản NH, xã BL, huyện TD, tỉnh Lai Châu"; Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn H: Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave alpha, màu xanh, BKS: 25B1 – 571.56; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phàn A Goong số 049119 do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 18/2/2019. Trả lại cho bị cáo Tòng Văn T: Một ví giả da màu đen; số tiền 400.000 đồng.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa H nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Tòng Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định:

Vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 20 tháng 8 năm 2021 tại khu vực đường Nội đồng thuộc địa phận bản Nà Đon, xã BL, huyện TD, tỉnh Lai Châu Tòng Văn T

đang tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,17 gam (không phẩy mười bảy gam) mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã BL, huyện TD, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã thúc đẩy bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện TD đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Nhà nước ta đang đấu tranh quyết liệt để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt nghiêm khắc đối với những người nào có các hành vi liên quan đến ma túy. Xét cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về các tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản gì đáng giá nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Những vấn đề liên quan:

- Nguồn gốc 0,17 gam "không phẩy mười bảy gam" Heroine bị Công an thu giữ của Tòng Văn T khai nhận là nhờ người nam giới khoảng 24 tuổi mua hộ bị cáo vào ngày 20/8/2021 bản Nà Đon thuộc địa phận bản M, thị trấn TD, huyện TD, tỉnh Lai Châu. Do nhân thân lai lịch của người nam giới này không rõ ràng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý

- Đối với Lường Văn T1 là người cho bị cáo Tòng Văn T mượn xe mô tô BKS: 25B1 – 571.56 và Lò Văn H là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô BKS: 25B1 – 571.56, việc T sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội H và T1 không biết nên H và T1 không đồng phạm với Tòng Văn T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 0,17 gam *(không phẩy mười bảy gam)* heroine thu giữ của bị cáo Tòng Văn T đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với một phong bì công văn do công an huyện TD phát hành mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy ghi lô tô xổ số gói vật chứng ban đầu thu giữ của Tòng Văn T – SN: 1995, HKTT: bản NH, xã BL, huyện TD, tỉnh Lai Châu", đây là công cụ phạm tội, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave alpha, màu xanh, biển kiểm soát 25B1 – 571.56; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phàn A Goong số 049119 do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 18/2/2019, đây là tài sản hợp pháp của Lò Văn H, khi bị cáo mượn xe của anh H từ anh Lường Văn T1, anh H và anh T1 không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy, do vậy cần trả lại chiếc xe trên cho anh Lò Văn H là phù hợp.

- Đối với một ví giả da màu đen và số tiền 400.000 đồng đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Tòng Văn T.

[4] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 15 *(mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn do công an huyện TD phát hành mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy ghi lô tô xổ số gói vật chứng ban đầu thu giữ của Tòng Văn T – SN: 1995, HKTT: bản NH, xã BL, huyện TD, tỉnh Lai Châu".

Trả lại cho anh Lò Văn H: Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave alpha, màu xanh, biển kiểm soát 25B1 – 571.56; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phàn A Goong số 049119 do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 18/2/2019.

Trả lại cho bị cáo Tòng Văn T: Một ví giả da màu đen và số tiền 400.000 đồng.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện TD, tỉnh Lai Châu và một số vật chứng kèm theo hồ sơ vụ án.

4. Về án phí: Bị cáo Tòng Văn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Dương Thanh Bắc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TD;
- Chi Cục THADS huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.